



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ trụ sở chính: 01 Bà Triệu, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai
Cơ sở 2: 98A Phạm Văn Đồng, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai
Điện thoại : 0256.3822322 – 0269.3826023 - Website: qam.vn



26.06.0161

Trang 1/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày nhận : 11/06/2026

Ngày trả : 29/06/2026

Tên mẫu : Nước thải
Khách hàng yêu cầu : Công ty Cổ phần Becamex Bình Định
Địa chỉ : Ô B14, Lô B07-B08-B09 Đường N, Khu TĐC-ĐC Hiệp Vinh 1B,
Xã Canh Vinh, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Tình trạng mẫu : 6,0 L/mẫu, có ít cặn
Địa điểm : Khu xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Becamex Bình Định
- Khu công nghiệp Becamex Bình Định, Xã Canh Vinh, Tỉnh Gia Lai
Vị trí : Đầu ra hệ thống xử lý nước thải tập trung
(Tọa độ: 1518193; 587519)

VIMCERTS 015



STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả
1	pH ^(a)		TCVN 6492 : 2011	8,04
2	Nhiệt độ ^(a)	°C	SMEWW 2550B : 2023	31,4
3	Độ màu ^(*)	Pt - Co	SMEWW 2120C : 2017	KPH MDL = 5,0
4	TSS ^{(**)(a)}	mg/L	TCVN 6625 : 2000	7,0
5	COD ^(a)		SMEWW 5220C : 2023	< 10,0
6	BOD ₅ ^(a)		SMEWW 5210B : 2023	4,92
7	Cu ^(*)		SMEWW 3125B : 2017	0,022
8	Zn ^(*)			0,051
9	Mn ^(*)			0,077
10	Fe ^(a)		TCVN 6177 : 1996	< 0,1

26.06.0161

Trang 2/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày nhận : 11/06/2026

Ngày trả : 29/06/2026

STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả
11	Cr ⁶⁺ (*)	mg/L	SMEWW 3500-Cr .B : 2017	KPH MDL = 0,003
12	Cr ³⁺ (*)		SMEWW 3125B : 2017 + SMEWW 3500-Cr.B : 2017	KPH MDL = 0,003
13	NH ₄ ⁺ (tính theo N) ^(a)		TCVN 5988 : 1995	< 1,0
14	Clo dư (*)		SMEWW 4500-Cl ⁻ .G : 2017	0,07
15	Sunphua (*)		TCVN 6637 : 2000	KPH MDL = 0,01
16	Florua (*)		SMEWW 4500-F ⁻ .B&D : 2017	1,17
17	Cd (*)		SMEWW 3125B : 2017	KPH MDL = 0,0001
18	CN ⁻ (*)		SMEWW 4500-CN ⁻ .C&E : 2017	KPH MDL = 0,003
19	Tổng phenol (*)		TCVN 6216 : 1996	KPH MDL = 0,04
20	Pb (*)		SMEWW 3125B : 2017	0,0035
21	Ni (*)			0,002
22	As (*)		SMEWW 3125B : 2017	KPH MDL = 0,001
23	Hg ^(a)		TCVN 7877 : 2008	KPH MDL = 0,0003
24	N tổng số ^(a)		TCVN 6638 : 2000	KPH MDL = 3,0
25	P tổng số ^(a)		TCVN 6202 : 2008	KPH MDL = 0,05



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ trụ sở chính: 01 Bà Triệu, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai
Cơ sở 2: 98A Phạm Văn Đồng, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai
Điện thoại : 0256.3822322 – 0269.3826023 - Website: qam.vn



26.06.0161
Trang 3/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày nhận : 11/06/2026
Ngày trả : 29/06/2026

STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả
26	Clorua ^(a)	mg/L	TCVN 6194 : 1996	KPH MDL = 5,0
27	Tổng dầu mỡ khoáng ^(a)		SMEWW 5520B&F : 2023	KPH MDL = 1,0
28	Tổng hoạt độ phóng xạ α ^(*)	Bq/L	SMEWW 7110B : 2017	KPH MDL = 0,03
29	Tổng hoạt độ phóng xạ β ^(*)			KPH MDL = 0,3
30	Coliforms ^(a)	MPN/100mL	SMEWW 9221B : 2023	3,3 x 10 ¹

TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM

Lê Thị Bích Thuận

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn An Thịnh

Ghi chú:

(*) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ Vimcerts 032

(**) Chỉ tiêu được VILAS công nhận

KPH : Không phát hiện ; MDL : Giới hạn phát hiện

(a) Thông số được Vimcerts chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Không được sao chép một phần phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Phân tích và Đo lường chất lượng
BM.17.04 Lấn bản hành: 03

Ngày ban hành: 10.07.2025

